TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-ST
Ngày: 27 – 9 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2023/QĐXXST-HS, ngày 12/9/2023, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Đức L1, sinh năm: 1998, tại: An Giang; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Ấp THBH, xã LA, thị xã TC, tỉnh AG; chỗ ở: Phòng trọ, nhà số C2/14D PH, tổ 176, ấp B, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM (nhưng không có đăng ký tạm trú); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Huỳnh Thị Ngọc T1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023 đến nay.

(Có mặt).

2. Trần Trà Quang H1, sinh năm: 1993, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Số 211/33/3 VV, Phường B, Quận M, Thành phố HCM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Tài xế lái xe du lịch; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang H2 và bà Trà Thị Kim T2; có vợ và 02 con (sinh năm: 2017 và sinh năm: 2021); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023 đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị: Trần Kim N1, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Số 45 Đường H, phường CL, Quận H (nay là thành phố TĐ), Thành phố HCM. (Vắng mặt).

2/ Ông: Nguyễn Hoàng L1, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Số 269/6 LT, phường LP, Quận C (nay là thành phố TĐ), Thành phố HCM.(Vắng mặt).

3/ Ông: Nguyễn Quang T3, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Xã HX, huyện HN, tỉnh BĐ. (Vắng mặt).

4/ Bà: Huỳnh Thị Ngọc T4, sinh năm: 1977, nơi cư trú (HKTT: Số 22A Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng trọ, nhà số C2/14D PH, tổ 176, ấp B, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM).

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 35 phút, ngày 16/4/2023, tổ công tác số 2 (363) của Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 03 CL, Phường B, Quận T thì phát hiện 02 đối tượng nam đang điều khiển xe mô tô, biển số 59B1-655.18 có biểu hiện nghi vấn có liên quan đến ma túy, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, người điều khiển xe tự khai tên Huỳnh Đức L1 và người ngồi sau tự khai tên Trần Trà Quang H1 và L1 lấy từ túi quần bên phải phía trước của L1 01 gói nylon (bên trong chứa 01 viên nén màu xám và 02 mảnh vụn viên nén màu xám), cả L1 và H1 cùng khai nhận đó là ma túy của L1 và H1 hùn tiền mua để sử dụng chung và đang trên đường tìm nơi để sử dụng thì bị Công an kiểm tra. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H1 02 điện thoại di động, thu giữ của L1 01 xe mô tô biển số 59B1-655.18, 01 điện thoại di động và 01 túi xách đựng 01 loa, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu sáng. Sau đó, tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật và dẫn giải L1, H1 về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Huỳnh Đức L1 và Trần Trà Quang H1 khai nhận: L1 và H1 có mối quan hệ bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 18 giờ, ngày 16/4/2023, L1 và H1 đến quán ăn Ông Mập (địa chỉ: Số 29 CL, Phường B, Quận T) cùng nhau ăn nhậu. Trong lúc ngồi nhậu, L1 rủ H1 hùn tiền mua ma túy sử dụng chung thì H1 đồng ý. L1 sử dụng điện thoại gắn sim số 0901106273 của L1 và gọi vào số điện thoại di động có số 0934930283 gặp một người đàn ông tên Lộc (không rõ lai lịch) hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc với giá 200.000 đồng/viên thì được Lộc đồng ý bán và hẹn gặp giao ma túy ở gần quán nhậu tại khu vực ngã tư TQB và CL, Phường B, Quận T. Đồng thời, L1 sử dụng điện thoại nêu trên gọi vào số điện thoại di động 0909337769 gặp một người đàn ông tên Duy (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi thuê loa nghe nhạc, đèn chiếu laser, đèn xoay với giá 500.000 đồng trong thời gian 12 tiếng để dùng cho việc nghe nhạc khi sử dụng ma túy tổng hợp thì được Duy đồng ý. Sau đó, L1 điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến khu vực ngã tư TQB và CL, Phường B, Quận T gặp 02 người nam thanh niên nêu trên để nhận ma túy và 01 túi vải khóa kéo đựng 01 loa Bluetooth, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser. L1 đã bỏ ra trước số tiền 400.000 đồng để mua ma túy (trong đó phần của L1 là 200.000 đồng và ứng ra cho H1 200.000 đồng); số tiền 500.000 đồng thuê loa và đèn thì L1 sẽ thanh toán cho Duy sau khi trả lại cho Duy các vật dụng đã thuê nêu trên (L1 và

H1 mỗi người hùn 250.000 đồng để trả cho Duy). Sau khi có được ma túy và loa, đèn; L1 có nói cho H1 biết và H1 nhìn thấy gói nylon đựng 02 viên thuốc lắc (gồm 01 viên còn nguyên vẹn và 01 viên đã bị gãy đôi) ở trong quán nhậu và nhìn thấy túi xách đựng loa đèn thuê của Duy để ở ngoài xe của L1 gần đó. Đến 21 giờ cùng ngày, L1 và H1 rời khỏi quán nhậu rồi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi cả hai đến trước số 03 CL, Phường B, Quận T thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, L1 và H1 còn khai nhận đã sử dụng ma túy khoảng gần một năm, trung bình mỗi tháng sử dụng một lần, L1 sử dụng ma túy tổng hợp loại Kay và thuốc lắc, còn H1 sử dụng ma túy tổng hợp thuốc lắc.

Tại bản Kết luận giám định số 3852, ngày 25/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 viên nén màu xám và 02 mảnh vụn viên nén màu xám trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 có khối lượng là 0,9302g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Huỳnh Đức L1 và Trần Trà Quang H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 865/23, các chữ ký ghi tên Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Lê Thị Hằng (bên trong có 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám và 02 mảnh vụn viên nén màu xám, thu giữ của Trần Trà Quang H1 và Huỳnh Đức L1);

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda SH, màu trắng, biển số 59B1-655.18, số khung: ZDCKF10B0AF036579, số máy: KF08*1038560KTGE1 (thu giữ của Huỳnh Đức L1) là do chị Trần Kim N1 đứng tên đăng ký chủ sở hữu vào năm 2010; sau đó, chị Trần Kim N1 cùng chồng là ông Nguyễn Hoàng L1 bán chiếc xe này cho ông Nguyễn Quang T3 vào ngày 20/01/2020, dưới hình thức lập hợp đồng ủy quyền có công chứng, với nội dung là bên nhận ủy quyền (ông T3) được quyền cho thuê, cho mượn, thế chấp, bán hoặc tặng cho, . . . chiếc xe mô tô biển số 59B1-655.18; trên cơ sở đó ông Nguyễn Quang T3 tiếp tục bán lại chiếc xe này cho bà Huỳnh Thị Ngọc T4 vào ngày 20/01/2020, dưới hình thức lập hợp đồng ủy quyền có công chứng, với nội dung là bên nhận ủy quyền được quyền quản lý, sử dụng, bán, tặng, cho, . . .đối với chiếc xe mô tô biển số 59B1-655.18 (nhưng trong hợp đồng ủy quyền thì bà T4 để cho con của bà T4 là Huỳnh Đức L1 đại diện đứng tên giao dịch là bên nhận ủy quyền).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0901106273, số Imei: Không có (thu giữ của Huỳnh Đức L1); có dùng liên lạc mua ma túy sử dụng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0973890738, số Imei: Không có và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0787958183, số Imei: Không có (thu giữ của Trần Trà Quang H1);

+ 01 túi vải khóa kéo, 01 loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser (thu giữ của Trần Trà Quang H1 và Huỳnh Đức L1);

Đối với đối tượng bán ma túy tên Lộc và người cho thuê loa, đèn tên Duy; do không xác định được lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

* Bản cáo trạng số 154/CT-VKSQ8 ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt:

1/ Bị cáo Huỳnh Đức L1 mức án từ 14 tháng tù đến 20 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Bị cáo Trần Trà Quang H1 mức án từ 14 tháng tù đến 20 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 (do các bị cáo phạm tội không nhằm thu lợi bất chính và có hoàn cảnh khó khăn, khó thi hành).

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 865/23, các chữ ký ghi tên Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên lê Thị Hằng (do qua giám định là chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng).

+ Trả lại lại cho bị cáo Trần Trà Quang H1 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0973890738, số Imei: không có và 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0787958183, số Imei: không có (vì là tài sản của bị cáo H1 và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo).

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda SH màu trắng, biển số 59B1-655.18, số khung: ZDCKF10B0AF036579, số máy: KF08*1038560KTGE1: Cần trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc T4 vì không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L1 trong vụ án.

+ Đối với 01 túi vải khóa kéo, 01 loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser: Do hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 túi vải khóa kéo, 01 loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser nêu trên; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Tịch thu và nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0901106273, số Imei: không có (thu giữ của bị cáo Huỳnh Đức L1) vì là tài sản của bị cáo L1 và đã dùng vào việc phạm tội, hiện có giá trị sử dụng);

* Các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 thống nhất với Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không có ý kiến tranh luận, không bào chữa; các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình. Ngoài ra, bị cáo Huỳnh Đức L1 xác nhận chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH màu trắng, biển số 59B1-655.18 là do mẹ của bị cáo là bà Huỳnh Thị Ngọc T4 bỏ tiền ra mua và đưa cho bị cáo sử dụng để đi làm hằng ngày, để thuận tiện cho việc sử dụng chiếc xe, nên mẹ của bị cáo để bị cáo đứng tên trên hợp đồng ủy quyền (bị cáo là bên nhận ủy quyền và ông Nguyễn Quang T3 là bên ủy quyền, với nội dung ủy quyền là bên nhận ủy quyền được quyền quản lý, sử dụng, bán, tặng, cho, . . . đối với chiếc xe mô tô biển số 59B1-655.18). Vào ngày 16/4/2023, bị cáo L1 trên đường đi làm về nhà đã ghé quán quán ăn Ông Mập để cùng với H1 ăn nhậu và sau đó L1 sử dụng chiếc xe nêu trên đi mua ma túy và chở bị cáo H1 đi tìm nơi sử dụng ma túy; tất cả việc này mẹ của bị cáo L1 (bà T4) không biết và không có liên quan. Bị cáo L1 xác nhận bị cáo chỉ được bà T4 giao chiếc xe sử dụng, chứ không có quyền quyết định đối với chiếc xe và bị cáo không có tranh chấp với bà T4 (mẹ của bị cáo) đối với chiếc xe nêu trên; đồng thời bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trả lại cho mẹ của bị cáo (bà T4) chiếc xe này.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Huỳnh Thị Ngọc T4 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Đức L1 vì bị cáo là lao động chính, bản thân bà T4 sức khỏe không tốt, hiện tại hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Ngoài ra, bà T4 xác nhận nội dung khai nhận của bị cáo L1 về chiếc xe mô tô biển số 59B1-655.18 nêu trên là đúng và xác nhận không biết, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L1 và bị cáo H1. Việc bà T4 để bị cáo L1 (con bà T4) đứng tên giao dịch trên hợp đồng ủy quyền đối với chiếc xe nêu trên là do bà T4 đã có chồng sau và để tránh việc nghi ngờ của người chồng sau, không muốn rắc rối, không muốn phiền phức với người chồng sau, nên bà T4 đã để con riêng của bà T4 (là bị cáo L1) đứng tên giao dịch trên hợp đồng ủy quyền đối với chiếc xe nêu trên; đồng thời để thuận tiện trong việc sử dụng chiếc xe nêu trên trong việc đi lại của bị cáo L1. Bà T4 có yêu cầu được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng, vào khoảng hơn 23 giờ 35 phút, ngày 16/4/2023, tại trước số 03 CL, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy bị lực lượng Công an thu giữ đủ khối lượng để truy tố đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm trong vụ án: Bị cáo Huỳnh Đức L1 là người đề xướng, rủ rê; bị cáo Trần Trà Quang H1 với vai trò đồng phạm tích cực. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ tham gia thực hiện tội phạm của từng bị cáo để quyết định một hình phạt tương xứng, phù hợp đối với từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Ngoài ra, các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 còn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của những người bán khác nhau (không rõ lai lịch) để sử dụng, nhưng không thu giữ được vật chứng có liên quan; nên ngoài lời khai của các bị cáo thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh; nên không có đủ cơ sở xem xét để xác định các bị cáo phạm tội nhiều lần theo quy định của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1: Các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 có quá trình nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi quyết định hình phạt cho phù hợp.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính; gia đình của bị cáo Huỳnh Đức L1 có nhiều đóng góp cho địa phương, qua đó góp phần vào sự phát triển chung của xã hội; gia đình của bị cáo Trần Trà Quang H1 có công với đất nước (ông ngoại của bị cáo tên Trà Thanh Minh, là chiến sĩ cách mạng kiên trung, bất khuất, được Nhà nước tặng thưởng Kỷ niệm chương ''chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy''); vợ của bị cáo Trần Trà Quang H1 hiện đang mắc bệnh ung thư tuyến giáp và mẹ bị cáo Trần Trà Quang H1 hiện đang bị bệnh nặng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Kiểm sát viên đối với các bị cáo Huỳnh Đức Lợi, Trần Trà Quang H1 là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội.

[8] Xét lời đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 là có cơ sở pháp luật, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính và các bị cáo không phải là người có chức vụ, các bị cáo không có nghề nghiệp, không có công việc làm ổn định và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với các bị cáo Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1.

[10] Về vật chứng liên quan vụ án:

+ 01 gói được niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 865/23, các chữ ký ghi tên Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Lê Thị Hằng: Qua giám định là chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0973890738, số Imei: không có và 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0787958183, số Imei: không có: Là tài sản của bị cáo Trần Trà Quang H1 và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại lại cho bị cáo Trần Trà Quang H1.

+ Đối với 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda SH, màu trắng, biển số 59B1-655.18, số khung: ZDCKF10B0AF036579, số máy: KF08*1038560KTGE1: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nội dung lời khai của bị cáo Huỳnh Đức L1 và bà Huỳnh Thị Ngọc T4 về nguồn gốc của chiếc xe nêu trên vẫn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Trần Kim N1, ông Nguyễn Hoàng L1, ông Nguyễn Quang T3); giữa chị Trần Kim N1, ông Nguyễn Hoàng L1, ông Nguyễn Quang T3 và bị cáo Huỳnh Đức L1 cùng bà Huỳnh Thị Ngọc T4, cũng như giữa bị cáo Huỳnh Đức L1 và bà Huỳnh Thị Ngọc T4 không có tranh chấp với nhau về chiếc xe và bản thân bị cáo Huỳnh Đức L1 cũng đồng ý có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trả lại chiếc xe nêu trên cho bà Huỳnh Thị Ngọc T4. Để đảm bảo quyền về tài sản là động sản của chủ thể thực thụ về tài sản và qua ý kiến, yêu cầu của bị cáo Huỳnh Đức L1 cùng bà Huỳnh Thị Ngọc T4 về chiếc xe nêu trên; nên việc trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc T4 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda SH, màu trắng, biển số 59B1-655.18, số khung: ZDCKF10B0AF036579, số máy: KF08*1038560KTGE1 là phù hợp.

+ Đối với 01 túi vải khóa kéo, 01 loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser: Do hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 túi vải khóa kéo, 01 loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 đèn xoay, 01 đèn chiếu laser nêu trên; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0901106273, số Imei: không có: Là tài sản của bị cáo Huỳnh Đức L1 và đã dùng vào việc phạm tội, hiện có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Các vật chứng khác có liên quan không thu giữ được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[11] Đối với đối tượng bán ma túy tên Lộc và người cho thuê loa, đèn tên Duy, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý trong vụ án này là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

1/ Bị cáo Huỳnh Đức L1 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023

2/ Bị cáo Trần Trà Quang H1 01 (một) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 865/23, các chữ ký ghi tên Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Lê Thị Hằng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0901106273, số Imei: không có.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Trà Quang H1 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0973890738, số Imei: không có và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0787958183, số Imei: không có.

+ Trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc T4 01 (một) chiếc xe gắn máy, hiệu Honda SH, màu trắng, biển số 59B1-655.18, số khung: ZDCKF10B0AF036579, số máy: KF08*1038560KTGE1.

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) túi vải khóa kéo, 01 (môt loa Bluetooth hiệu Harman/kardon, 01 (một) đèn xoay, 01 (một) đèn chiếu laser; nếu quá thời hạn nêu trên mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 26/9/2023, tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Huỳnh Đức L1, Trần Trà Quang H1 mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.